

# Rèn luyện kỹ năng thuyết trình đa phương tiện cho học sinh trung học phổ thông

Phan Thị Hồng Xuân\*

*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 16 tháng 8 năm 2017

Chỉnh sửa ngày 09 tháng 9 năm 2017; Chấp nhận đăng ngày 22 tháng 9 năm 2017

**Tóm tắt:** Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã đặt nhân loại trước thách thức của sự thay đổi. Muốn tham gia vào một thế giới phẳng, con người không thể chỉ sử dụng cách thức giao tiếp truyền thống mà còn cần tới sự trợ giúp của các phương tiện hiện đại. Thuyết trình cũng nằm trong quy luật đó và trở thành đa phương tiện. Bài viết này nghiên cứu vấn đề rèn luyện kỹ năng thuyết trình đa phương tiện cho học sinh THPT.

*Từ khóa:* Kỹ năng, thuyết trình, đa phương tiện, học sinh, trung học phổ thông.

## 1. Đặt vấn đề

Chúng ta đang sống trong thời đại cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với những tiến bộ vượt bậc của khoa học, kỹ thuật tạo nên những biến động to lớn, tác động sâu sắc tới mọi mặt của cuộc sống. Trong bối cảnh đó, muốn tham gia vào một thế giới phẳng con người không thể sử dụng cách giao tiếp truyền thống mà cần thay đổi với sự hỗ trợ của các phương tiện hiện đại. Đó là giao tiếp đa phương tiện. Thuyết trình cũng là một cách thức giao tiếp nên nó cũng không nằm ngoài quy luật này và phải trở thành thuyết trình đa phương tiện (TTĐPT). Nhận thấy tầm quan trọng của sự thay đổi này, chương trình của các nước có nền giáo dục tiên tiến đã chú trọng rèn luyện cho học sinh (HS) kỹ năng TTĐPT. Ở Việt Nam, trên thực tế, hình thức thuyết trình này đã tồn tại từ lâu nhưng chương trình và sách giáo khoa các cấp chưa đề cập tới một cách chính thức. Bài viết này

nghiên cứu vấn đề rèn luyện kỹ năng TTĐPT cho HS THPT trong dạy học Ngữ văn.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Quan niệm về thuyết trình, đa phương tiện và thuyết trình đa phương tiện

Theo từ điển Đại học Oxford [1]:

Thuyết trình là một bài diễn thuyết hoặc bài nói trong đó sản phẩm mới, ý tưởng mới, hoặc công trình mới được đưa ra trình bày và giải thích cho người nghe.

Đa phương tiện là việc sử dụng nhiều phương thức nghệ thuật hoặc phương thức giao tiếp.

Theo Wikipedia, đa phương tiện được nói tới như sau:

Đa phương tiện được sử dụng mang ý nghĩa tương phản với phương tiện truyền thống sử dụng chỉ máy tính thô sơ để hiển thị như chỉ văn bản hoặc các dạng thức truyền thống của in ấn hoặc tài liệu sản xuất thủ công. Đa phương tiện bao gồm sự kết hợp văn bản (text), âm

\*ĐT.: 84-.....

Email: phanhongxuan@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4095>

thanh (audio), ảnh tĩnh, hoạt hình, video, link hoặc các dạng nội dung tương tác khác [2].

Qua những nghiên cứu trên có thể hiểu TTĐPT là sử dụng kết hợp văn bản (text), âm thanh (audio), ảnh tĩnh, hoạt hình, video, link hoặc các dạng nội dung tương tác khác trong bài nói, bài diễn thuyết nhằm trình bày và giải thích sản phẩm mới, ý tưởng mới hoặc công trình mới cho người nghe.

### 2.2. Vì sao nhà trường cần rèn luyện kỹ năng truyền thông đa phương tiện cho học sinh

Kỹ năng thuyết trình là một kỹ năng giao tiếp vô cùng quan trọng, góp phần tạo nên thành công trong cuộc sống của nhiều người.

Trong nhà trường, rèn luyện kỹ năng thuyết trình giúp HS phát triển năng lực giao tiếp bởi thông qua việc rèn luyện kỹ năng thuyết trình HS được rèn luyện tư duy, kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp thông tin, tạo lập văn bản, kỹ năng nói, trình bày trước người nghe... Đồng thời, giúp HS tự tin, năng động, biết tự giải quyết vấn đề.

Hiện nay, khi thế giới đang bùng nổ công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và xu hướng internet kết nối vạn vật, nhân loại bị đặt trước những thách thức của sự thay đổi. HS muốn trở thành công dân toàn cầu cần có kỹ năng giao tiếp mới. Một trong những kỹ năng đó là kỹ năng TTĐPT.

Ngoài vai trò của kỹ năng thuyết trình truyền thống, kỹ năng TTĐPT còn giúp HS phát triển năng lực công nghệ thông tin và năng lực sáng tạo và nhiều năng lực khác.

Bên cạnh đó, một lợi ích to lớn không thể không nói đến là TTĐPT mang lại cho giờ học sự hứng thú, thu hút HS tham gia một cách tích cực, tự giác vào việc kiến tạo bài học.

Những phân tích trên cho thấy việc rèn luyện kỹ năng TTĐPT cho HS trong bối cảnh hiện nay là một yêu cầu cấp thiết.

### 2.3. Cách thức rèn luyện kỹ năng truyền thông đa phương tiện cho học sinh trung học phổ thông qua môn Ngữ văn

TTĐPT có thể dạy ở tất cả các môn học, trong đó có môn Ngữ văn và thuận lợi nhất là

dạy trong phần Tập làm văn, đặc biệt là giờ luyện nói.

Việc tổ chức rèn luyện kỹ năng TTĐPT cho HS cần phải được tiến hành lần lượt theo các bước sau:

**Bước 1:** Giúp HS nhận thức rõ bản chất của TTĐPT là gì. Ở bước này có thể cho HS nghiên cứu tài liệu, xem các ví dụ về TTĐPT do giáo viên (GV) trực tiếp thực hiện hoặc giới thiệu bài thuyết trình trên truyền hình (như một phóng sự, tạp chí, chuyên mục...) để HS hiểu rõ thế nào là TTĐPT.

**Bước 2:** Cho HS thực hành tạo ra bài TTĐPT

Việc tạo ra bài TTĐPT cần trải qua các hoạt động sau:

Hoạt động 1. Lên kế hoạch thuyết trình

Để tìm ra một chủ đề cho bài thuyết trình hãy xem trong ngân hàng ý tưởng, nói chuyện với các bạn trong lớp, với gia đình, những người hàng xóm, họ hàng, xem các phương tiện thông tin đại chúng. Cần chú ý tới những vấn đề thời sự thu hút sự quan tâm chú ý của nhiều người... để chọn chủ đề.

Sau khi đã chọn được chủ đề hướng dẫn HS thực hiện các thao tác sau:

a) Tập hợp các thông tin về chủ đề

Thông tin có thể do người thuyết trình trực tiếp quan sát thực tế, chứng kiến sự việc, ghi chép, lưu giữ. Thông tin có thể tìm trên các phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo, internet. Thông tin cũng có thể do các cơ quan, tổ chức chính quyền, tổ chức xã hội và người dân cung cấp. Khi tổng hợp thông tin cần chú ý lựa chọn những thông tin hướng tới làm rõ chủ đề mình thuyết trình. (Ví dụ: nếu chọn vấn đề ô nhiễm không khí ở Hà Nội thì sẽ tập hợp những thông tin hướng tới trả lời những câu hỏi: Ô nhiễm không khí là gì? Thực trạng ô nhiễm diễn ra ở Hà Nội như thế nào? Nó gây ra tác hại gì? Nguyên nhân của nó là gì? Các giải pháp khắc phục?). Hãy thực hiện các cuộc khảo sát, phỏng vấn để tìm câu trả lời cho những câu hỏi mình đặt ra.

b) Xác định khán giả của mình là ai

Việc xác định này nhằm mục đích trả lời câu hỏi: Khán giả đã biết gì về vấn đề mà mình

sẽ thuyết trình. Mình muốn họ biết điều gì? Những thông tin nền mà mình phải cung cấp (ví dụ: ô nhiễm không khí thực chất là gì; các khí thải độc hại với công thức hóa học  $\text{CO}_2$ ,  $\text{SO}_2$ ,  $\text{C}_6\text{H}_6$ ,  $\text{CO}$ ,  $\text{NO}_2$  thực chất là gì; chúng có thể gây ra những tác hại gì).

c) Kiểm soát, đánh giá thông tin

Cần phải chắc chắn rằng các thông tin phải chính xác. Muốn như vậy phải tập hợp thông tin từ những tài liệu đáng tin cậy và đã được kiểm soát (như trong các văn bản cho phép phát hành, trong các luận văn, luận án đã được bảo vệ trước hội đồng đánh giá; các nguồn tin từ các tổ chức pháp nhân và các cá nhân đủ tư cách cung cấp hoặc phát ngôn. Nếu số liệu tự mình thu thập, đo đạc thì các công cụ phải đáng tin cậy và phải trích nguồn rõ ràng.

Có thể sử dụng cả những nguồn thông tin hỗ trợ.

d) Sắp xếp thông tin

Khi làm việc này cần trả lời câu hỏi: đâu là thứ tự tốt nhất để thuyết trình thông tin của mình? Có thể kết hợp những yếu tố truyền thông ở đâu?

e) Quyết định về phương tiện truyền thông sẽ sử dụng

Ồ thao tác này HS cần trả lời câu hỏi: Bạn quyết định phương tiện truyền thông nào sẽ được sử dụng trong bài thuyết trình? Clip, phần mềm, các dạng phương tiện nào có thể sử dụng và giúp bạn đạt được hiệu quả tốt nhất khi thể hiện luận điểm của mình. Ở đây, có thể đưa ra một số gợi ý để HS tham khảo. Ví dụ: Bảng đĩa thì cho phép thuyết trình những hiệu ứng âm thanh như âm nhạc, lời nói, giọng nói; Sơ đồ, tranh ảnh, slide,... cho phép bạn thuyết trình hình ảnh một cách rất đa dạng mà không cần sử dụng đến máy tính; băng hình video cho phép bạn thuyết trình được cả âm thanh và hình ảnh cùng lúc hay những phần mềm thuyết trình trên máy tính cho phép bạn kết hợp âm thanh, hình ảnh để tạo ra sơ đồ grap – vẽ tranh. Bạn cũng có thể tạo ra một liveshow, trình chiếu slide từ một máy tính.

Hoạt động 2. Phát triển bài thuyết trình

Khi đã thu thập đầy đủ những thông tin, muốn đưa vào bài TTĐPT, người thuyết trình

có thể bắt đầu sắp xếp chúng để tạo ra phần văn bản và những phần truyền thông đa phương tiện.

Các thao tác để phát triển bài TTĐPT:

a) Tạo ra một đề cương các luận điểm.

Nếu thấy cần HS có thể viết ra phần kịch bản của mình. Họ cũng phải xác định chắc chắn chỗ nào sẽ đưa các yếu tố đa phương tiện vào. Đồng thời họ sẽ phải giới thiệu và giải thích về các đoạn ghi âm hay hình ảnh mà họ thuyết trình.

b) Tạo ra một phần giới thiệu và kết thúc ấn tượng

Để làm được điều này thì lời khuyên cho HS là: Hãy sử dụng một câu hỏi hay đưa ra một sự thật mang tính chất bất ngờ khiến người khác ngạc nhiên, giật gân, hoặc một trích dẫn để thu hút sự chú ý của khán giả. Hãy kết thúc bằng một thông điệp rõ ràng, ấn tượng để lưu lại những điều đáng nhớ.

c) Tập hợp hoặc sáng tạo những phần truyền thông đa phương tiện.

Sau khi đã quyết định phương tiện truyền thông nào sẽ được sử dụng HS cần thiết kế bài thuyết trình sao cho phần văn bản và các yếu tố truyền thông kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn, sáng tạo. Làm thế nào để các yếu tố truyền thông phát huy tốt nhất vai trò làm sáng tỏ phần văn bản và sáng tỏ chủ đề. Đồng thời thu hút, hấp dẫn nhất đối với khán giả. HS cần đảm bảo rằng tất cả hình ảnh và chữ viết trên phương tiện nhìn đủ rộng để người ở cuối hội trường cùng nhìn thấy. Cũng cần phải kiểm tra âm thanh để đảm bảo rằng tiếng có thể được nghe rõ.

d) Kiểm soát yếu tố đa phương tiện

Ồ thao tác này yêu cầu HS: xem xét với tư duy phản biện những yếu tố truyền thông để xem họ đã sử dụng chúng một cách đa dạng (bao gồm cả việc nói bằng lời) hiệu quả nhất hay chưa. HS cần thấy rằng: Có rất nhiều phần chi tiết thường được thuyết trình bằng sơ đồ và grap tốt hơn bằng lời; Thuyết trình giọng nói được ghi lại của nhân vật có thể tác động tốt hơn việc kể lại xem họ đang nói gì.

HS cũng cần hiểu luật bản quyền khi kiểm soát các yếu tố đa phương tiện.

Hoạt động 3. Tập thuyết trình

Tập thuyết trình nhiều lần để cảm thấy thoải mái khi nói từ kịch bản hoặc đề cương và thuần thục trong việc đưa ra các yếu tố đa phương thức. Khi tập dượt thuyết trình luôn lưu ý:

- Sử dụng giọng nói của mình tạo hiệu ứng tốt. Hãy nói đủ lớn cho mọi người nghe cũng như tông giọng và cao độ để giữ được sự chú ý của người nghe, của khán giả, thay đổi âm lượng với những phần cụ thể.

- Duy trì giao tiếp bằng mắt, sử dụng những cử chỉ và nét mặt phù hợp. Hãy giữ sự chú ý của khán giả bằng cách nhìn trực tiếp vào họ. Sử dụng dáng vẻ, biểu cảm, khuôn mặt của mình để duy trì sự hứng thú của họ.

- Xen kẽ các yếu tố truyền thông vào trong bài thuyết trình một cách nhuần nhuyễn. Người thuyết trình cần đảm bảo rằng mình biết cách sử dụng những công cụ mà mình định dùng. Hãy trở nên quen thuộc với nội dung của các yếu tố nghe nhìn để có thể nói về nó một cách hiểu biết.

- Khi thấy tự tin với bài thuyết trình của mình, HS có thể mời bạn bè, người thân xem trước và thuyết trình. Nếu cần thiết, hãy chỉnh sửa và thuyết trình theo những phản hồi cơ bản của họ. Hãy hỏi khán giả nghe mình luyện tập những câu hỏi sau:

Bạn đã biết được gì từ bài thuyết trình của tôi?

Yếu tố nào đã tác động nhiều nhất đến bạn?

Thông tin nào chưa rõ ràng và gây bối rối?

Bao nhiêu sự lựa chọn đưa yếu tố truyền thông của tôi giúp bạn chú ý hoặc làm bạn sao nhãng?

Bạn muốn biết thêm điều gì?

Hoạt động 4: Cải tiến phần thuyết trình

Để duy trì sự hứng thú của khán giả với bài thuyết trình, hãy sử dụng đa dạng các loại và cấu trúc câu. Ví dụ như: ngay lập tức, hãy hỏi những câu hỏi để thu hút sự chú ý của người nghe. Nhưng nếu tạo ra quá nhiều câu hỏi cũng có thể làm khán giả bối rối và buồn chán nên phải chuyển đổi sang các cấu trúc khác.

Hoạt động 5: Chỉnh sửa và biên tập lại

Ở giai đoạn này HS cần chỉnh sửa biên tập cho đến khi thấy hài lòng với bài thuyết trình của mình. Hãy làm sao để việc thuyết trình đạt

kết quả tốt nhất. Việc này có thể tiến hành sau mỗi lần tập thuyết trình và sau khi thuyết trình chính thức. Cần coi bài thuyết trình là một hệ thống mở để có thể bổ sung, sửa chữa bất cứ lúc nào nếu thấy cần thiết. Phải nhớ rằng thuyết trình hình ảnh một cách trôi chảy là một việc đáng chú ý nên việc chúng rõ ràng và dễ đọc là rất quan trọng. Ngay cả việc viết hoa chính xác có thể giúp người thuyết trình chuyên tải thông điệp một cách có tác động mạnh mẽ hơn.

Bước 3: HS thuyết trình trước lớp

Khi thuyết trình luôn luôn bám sát tiêu chí của một bài TTĐPT thành công về nội dung và tạo được hiệu ứng tốt về thuyết trình. Đó là:

- Nắm bắt được thái độ của khán giả với một mở đầu gây ấn tượng.

- Những thông tin thuyết trình rõ ràng, trực tiếp và logic.

- Sử dụng phương tiện truyền thông phù hợp với nội dung.

- Phân kết thúc cần chỉ rõ những ý quan trọng của chủ đề, tóm tắt được luận điểm hoặc đưa ra kết luận cho chủ đề.

- Có dáng vẻ tốt, tạo ra và duy trì được cầu nối giữa người thuyết trình với khán giả.

- Có tông giọng và cao độ, âm lượng đa dạng.

- Sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp để thuyết trình.

- Thất nút và gỡ nút khi thuyết trình.

- Kết hợp nhuần nhuyễn những yếu tố truyền thông trong bài của mình.

Bước 4: Đánh giá

Bảng các tiêu chí đánh giá này có thể dùng để GV đánh giá HS và để HS tự đánh giá mình và đánh giá lẫn nhau.

Chuẩn bị (1,0 điểm)

1	Chọn được đề tài có tính thời sự, thu hút sự chú ý của mọi người. Xác định được chủ đề. Tài liệu phong phú, có kịch bản tốt, xác định được khán giả.
0,8	Chọn được đề tài có tính thời sự, thu hút sự chú ý của mọi người. Xác định được chủ đề có tài liệu đầy đủ, có kịch bản tốt, xác định được khán giả.
0,6	Chọn được đề tài mình nắm rõ, hứng thú. Xác định được chủ đề tài liệu đủ, kịch bản cần bổ sung một vài điểm, chưa xác định rõ

	khán giả.
0,4	Chọn đề tài bất kì, tài liệu chưa đầy đủ, chưa có kịch bản, chưa xác định được khán giả.
0,2	Không tự chọn được đề tài, chưa chuẩn bị tài liệu, kịch bản và chưa xác định được khán giả.

Thông tin được truyền đạt (2,5 điểm)

2,5	Truyền đạt nhiều thông tin hơn cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ, bao gồm các chi tiết; Các thông tin đều hướng tới làm sáng rõ chủ đề.
2	Truyền đạt nhiều thông tin hơn cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ; Các thông tin này hầu hết đều hướng về chủ đề.
1,5	Truyền đạt đầy đủ thông tin để làm nhiệm vụ; Có một vài thông tin không hướng về chủ đề.
1	Truyền đạt một số thông tin, nhưng ít hơn mức đầy đủ;
0,5	Hầu như không cung cấp thông tin, hoặc không đủ để đánh giá.

Thông thạo (1 điểm)

1	Nói mượt mà, trôi chảy. Không do dự hay phải nói lại. Tương tác tốt với khán giả
0,8	Nói tương đối trôi chảy. Thỉnh thoảng do dự hoặc phải nói lại. Tương tác tương đối tốt với khán giả.
0,6	Nói hay do dự và thỉnh thoảng có sự thay đổi. Tương tác với khán giả ở mức độ vừa phải.
0,4	Nói cực kì do dự và hay thay đổi. Thường ngắt quãng và không nói hết câu. Ít tương tác với khán giả.
0,2	Bài nói bị giới hạn trong những từ riêng lẻ và cụm từ ngắn. Không trôi chảy. Không tương tác với khán giả.

Phát âm (0,5 điểm)

0,5	Không có lỗi phát âm gây cản trở sự hiểu.
0,4	Có một vài lỗi phát âm hiếm khi làm cản trở sự hiểu.
0,3	Thỉnh thoảng có các lỗi phát âm gây ra sự lúng túng hoặc hiểu nhầm.
0,2	Các lỗi phát âm thường xảy ra, gây ra sự lúng túng hoặc hiểu nhầm.
0,1	Có quá nhiều lỗi phát âm, không thể hiểu được.

Từ vựng (0,5 điểm)

0,5	Sử dụng một phạm vi rộng các từ vựng phù hợp.
0,4	Sử dụng phạm vi khá rộng các từ vựng tương đối phù hợp.
0,3	Sử dụng một phạm vi từ vựng đầy đủ, nhưng đôi khi không phù hợp.
0,2	Sử dụng một phạm vi từ vựng hạn chế. Từ vựng được sử dụng đôi khi không phù hợp.
0,1	Không cho thấy sự làm chủ từ vựng.

Ngữ pháp (0,5 điểm)

0,5	Không có lỗi ngữ pháp.
0,4	Có rất ít lỗi ngữ pháp, tuy nhiên, các lỗi này không gây cản trở sự hiểu.
0,3	Có một số lỗi ngữ pháp gây cản trở sự hiểu.
0,2	Có nhiều lỗi ngữ pháp xảy ra thường xuyên và gây cản trở sự hiểu.
0,1	Có lỗi ngữ pháp thường xuyên và hoàn toàn cản trở sự hiểu.

Yếu tố kèm lời (0,5 điểm)

0,5	Tông giọng tốt, ngữ điệu, âm lượng phù hợp với nội dung nói, với vai giao tiếp, tạo được sự hấp dẫn đối với người nghe.
0,4	Tông giọng tốt, ngữ điệu, âm lượng phù hợp với nội dung nói, với vai giao tiếp.
0,3	Thỉnh thoảng âm lượng, ngữ điệu không phù hợp với nội dung nói, với vai giao tiếp.
0,2	Ít sử dụng ngữ điệu và ít quan tâm đến âm lượng
0,1	Nói không có ngữ điệu, âm lượng không phù hợp hoặc ngữ điệu và âm lượng trái ngược với nội dung và vai giao tiếp.

Yếu tố phi lời (0,5 điểm)

0,5	Dáng vẻ tự tin, nhiệt huyết, sử dụng ngôn ngữ cơ thể (bao gồm: Nét mặt, ánh mắt, cử chỉ,...) phù hợp với nội dung nói và vai giao tiếp.
0,4	Dáng vẻ tự tin, sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp với nội dung nói và vai giao tiếp.
0,3	Dáng vẻ bình thường, sử dụng ngôn ngữ cơ thể đôi lúc chưa phù hợp với nội dung nói và vai giao tiếp.
0,2	Dáng vẻ thiếu tự tin và ít sử dụng ngôn ngữ cơ thể.
0,1	Thiếu tự tin, không biết sử dụng ngôn ngữ cơ thể.

## Mở đầu, kết thúc và kết luận (1 điểm)

1	Mở đầu, kết thúc ấn tượng; Có bố cục khoa học; Có kết luận cho chủ đề.
0,8	Mở đầu, kết thúc tương đối ấn tượng; Có bố cục hợp lí; Có kết luận cho chủ đề.
0,6	Mở đầu, kết thúc rõ ràng; Có bố cục tương đối hợp lí; Có kết luận chưa thật rõ ràng cho chủ đề.
0,4	Mở đầu, kết thúc không gây ấn tượng; Có bố cục chưa thật hợp lí; Dường như chưa có kết luận cho chủ đề.
0,2	Mở đầu, kết thúc không rõ ràng; Có bố cục còn làm người nghe bối rối. Không có kết luận cho chủ đề.

## Yếu tố truyền thông (1,0 điểm)

1,0	Kết hợp nhuần nhuyễn, sáng tạo, hiệu quả các yếu tố truyền thông khi thuyết trình, tạo hứng thú cho người nghe.
0,8	Kết hợp nhuần nhuyễn, hiệu quả các yếu tố truyền thông khi thuyết trình.
0,6	Biết kết hợp các yếu tố truyền thông khi thuyết trình nhưng chưa nhuần nhuyễn.
0,4	Thỉnh thoảng biết kết hợp các yếu tố truyền thông khi thuyết trình.
0,2	Không biết kết hợp các yếu tố truyền thông khi thuyết trình.

## Sáng tạo (1,0 điểm)

1,0	Bài thuyết trình độc đáo về góc nhìn, về ý nghĩa và cách truyền đạt.
0,8	Bài thuyết trình có những điểm mới mẻ, khác lạ.
0,6	Bài thuyết trình có những điểm mới mẻ nhưng một số điểm còn gây bối rối, thay vì làm rõ chủ đề.
0,4	Bài thuyết trình mang tính sáo mòn.
0,2	Bài thuyết trình tạo cảm giác nhàm chán.

Tổng điểm: 10 điểm

Bước 5: Chiêm nghiệm

Bạn rút ra được kết luận gì về vấn đề thuyết trình? Bạn học được gì về truyền thông khi bạn

tạo ra và thuyết trình bài TTĐPT của mình? Bạn có thể thêm phần chiêm nghiệm vào trong lần thuyết trình sau của mình.

Bước 6: Phát huy tác dụng của bài thuyết trình

Sau khi thuyết trình, hãy để ai đó quay lại bài thuyết trình và phát cho lớp học khác xem.

Nếu có điều kiện, HS có thể thuyết trình trước khán giả khác.

Giúp HS tìm các nguồn online có thể xuất bản bài thuyết trình.

## 3. Kết luận

Trong bối cảnh hiện nay, rèn luyện kỹ năng TTĐPT cho HS là việc làm hết sức cần thiết để HS có thể tham gia vào giao tiếp, học tập và trở thành những công dân toàn cầu.

Muốn rèn luyện kỹ năng này cho HS, người GV cần tổng hòa được kỹ năng thuyết trình và kỹ năng sử dụng yếu tố đa phương tiện.

Ngành Giáo dục cần xác định được vai trò kỹ năng này và dành cho nó một vị trí xứng đáng trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể. Trước mắt cần trang bị cơ sở vật chất tạo điều kiện cho GV và HS có thể dạy học các tiết TTĐPT trong các giờ học.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Oxford English Dictionary – Publisher: Oxford University Press; 7 edition (November 1, 2013)
- [2] <https://en.wikipedia.org/wiki/Multimedia>
- [3] Bộ Giáo dục Đào tạo, Sách Ngữ văn 10, tập 1, Nhà xuất bản Giáo dục năm 2010.
- [4] Bộ Giáo dục Đào tạo, Sách giáo viên Ngữ văn 10, tập 1, Nhà xuất bản Giáo dục năm 2006.
- [5] Bộ Giáo dục Đào tạo, Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể, tháng 4/2017.
- [6] *The Language of Literature*, McDougal Littell A Houghton Mifflin Company (2000).

## Practising Multimedia Presentation Skills for High School Students

Phan Thi Hong Xuan

*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

**Abstract:** The Industrial Revolution 4.0 has put mankind before the challenges of changing. In order to participate in a flat world, people can not just use the traditional way of communication but also need the help of modern means. Presentation is not out of that rule and becomes multimedia. This article explores the issue of practising multimedia presentation skills for high school students in literature classes.

*Keywords:* Skills, presentation, multimedia, students, high school.